

Số: 3209 /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 28 tháng 10 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức  
đủ điều kiện tinh giản biên chế đợt II (lần 3) năm 2016**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ, về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ;

Thực hiện Công văn số 4742/BNV-TCBC, ngày 10/10/2016 của Bộ Nội vụ về việc thẩm tra danh sách tinh giản biên chế đợt II (lần 3) năm 2016 của tỉnh Đắk Lắk;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 663/TTr-SNV ngày 17/10/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 19 cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện tinh giản biên chế đợt II (lần 3) năm 2016 thuộc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước: Gồm 03 người, hưởng chính sách nghỉ hưu trước tuổi.

2. Cán bộ, công chức cấp xã: 02 người, gồm:

Hưởng chính sách nghỉ hưu trước tuổi: 01 người;

Hưởng chính sách thôi việc ngay: 01 người;

3. Các đơn vị sự nghiệp công lập: Gồm 14 người hưởng chính sách nghỉ hưu trước tuổi.

(Chi tiết như danh sách kèm theo)

**Điều 2.** Các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ danh sách được phê duyệt tại Điều 1, Quyết định này để ban hành Quyết định nghỉ hưu trước tuổi đối với các cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý và thực hiện chi trả kinh phí trợ cấp sau khi có văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh.

Giao Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện sau khi có kết quả thẩm tra và phân bổ dự toán từ ngân sách Trung ương của Bộ Tài chính.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; Hiệu trưởng Trường cao đẳng Nghề Đắk Lắk; Chủ tịch UBND các huyện: Krông Ana, Krông Năng, Krông Pắc, Buôn Đôn, Cư M'gar; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký. /.

*Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ, Tài chính;
- Phòng NV huyện: Cư M'gar, Buôn Đôn, Krông Năng, Krông Pắc, Krông Ana;
- Lưu: VT, TH (Ph 40b).



**CHỦ TỊCH**

**Phạm Ngọc Nghị**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**



**DANH SÁCH TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ ĐỘT II (LẦN 3) NĂM 2016**

(Kèm theo Quyết định số 3209/QĐ-UBND, ngày 28 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Stt	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Thời điểm tình gián biên chế (ngày, tháng, năm)	Được hưởng chính sách		Lý do tình gián
							Nghỉ hưu trước tuổi	Thời việc ngay	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
<b>A KHỐI HÀNH CHÍNH TỪ CẤP HUYỆN TRỞ LÊN (03 trường hợp)</b>									
<b>I Huyện Krông Ana</b>									
1	Phan Ngọc Khán	Nam	12/6/1959	Đại học Hành chính	Phó Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng	31/12/2016	X		Điểm Đ, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
2	Mô Văn Hoàn	Nam	24/9/1959	Trung cấp Sư phạm	Cán sự phòng Dân tộc	31/12/2016	X		Điểm Đ, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
<b>II Huyện Krông Năng</b>									
1	Bùi Phước Thành	Nam	02/12/1961	Đại học	Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT	30/12/2016	X		Điểm Đ, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
<b>B CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ (02 trường hợp)</b>									
<b>I Huyện Buôn Đôn</b>									
1	Đào Châu Anh (Đào Kim Anh)	Nam	06/5/1966	Cử nhân Luật	Phó Bí thư Đảng ủy xã Krông Na	01/11/2016	X		Điểm B, khoản 1, Điều 6, NĐ 108
<b>II Huyện Cư M'gar</b>									
1	Y Nguyên Niê Kdăm	Nam	02/7/1971		Phó Chủ tịch HĐND xã Cuôr Đăng	01/11/2016		X	Điểm C, khoản 1, Điều 6, NĐ 108
<b>C KHỐI SỰ NGHIỆP (14 trường hợp)</b>									
<b>I Trường Cao đẳng Nghề Đắk Lắk</b>									
1	Đỗ Văn Ân	Nam	01/10/1958	TH Kỹ thuật công nghệ CT GPLX hạng F	Phó Giám đốc Trung tâm Đào tạo lái xe	01/11/2016	X		Điểm B, khoản 1, Điều 6, NĐ 108
<b>II Sở Giáo dục và Đào tạo</b>									
1	Nguyễn Thị Thu Lại	Nữ	14/8/1965	Đại học Kế toán	Nhân viên, Trưởng Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Đắk Lắk	01/11/2016	X		Điểm B, khoản 1, Điều 6, NĐ 108
2	Trương Thị Minh An	Nữ	02/6/1964	Đại học	Giáo viên Ngữ văn, Trường THPT Buôn Ma Thuột	31/12/2016	X		Điểm B, khoản 1, Điều 6, NĐ 108
3	Phan Viết Kỳ	Nam	15/01/1959	Đại học	Giáo viên Thể dục, Trường THPT Buôn Ma Thuột	01/11/2016	X		Điểm B, khoản 1, Điều 6, NĐ 108

Stt	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Thời điểm tinh giản biên chế (ngày, tháng, năm)	Được hưởng chính sách		Lý do tinh giản
							Nghỉ hưu trước tuổi	Thời việc ngay	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
<b>III Huyện Krông Năng</b>									
1	Thái Thị Du	Nữ	06/10/1963	Trung cấp sư phạm	Giáo viên, Trường Tiểu học Krông Năng	01/10/2016	X		Điểm E, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
2	Lý Ích Thụ	Nam	20/11/1965	Cao đẳng Sư phạm	Giáo viên, Trường THCS Ama Trang Long	01/10/2016	X		Điểm E, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
3	H Lâm Niê Kdăm	Nữ	06/08/1964	Trung cấp Sư phạm	Giáo viên, Trường Tiểu học Krông Năng	01/10/2016	X		Điểm E, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
4	Đình Xuân Thanh	Nam	20/11/1959	Cao đẳng Sư phạm	Giáo viên, Trường THCS Hoàng Văn Thụ	01/10/2016	X		Điểm E, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
5	Y Đrô Niê Kdăm	Nam	10/6/1957	Đã học xong chương trình cao đẳng (năm 2002), nhưng chưa tốt nghiệp	Giáo viên, Trường Tiểu học Krông Năng	01/10/2016	X		Điểm E, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
6	Đặng Thị Vững	Nữ	20/10/1964	Cao đẳng Sư phạm	Giáo viên, Trường Tiểu học Phú Lộc	30/12/2016	X		Điểm E, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
<b>III Huyện Krông Ana</b>									
1	Y Nguột Knul	Nam	11/01/1958	Trung cấp sư phạm Tiểu học	Giáo viên, Trường Tiểu học Ea Bông	01/12/2016	X		Điểm E, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
<b>IV Huyện Buôn Đôn</b>									
1	Đoàn Thanh Quang	Nam	31/12/1958	Giấy chứng nhận đã học xong chương trình khóa đào tạo nghiệp vụ ngắn hạn và đạt kết quả trong kỳ thi kiểm tra cuối khóa năm 1976	Tăng cường phụ trách công đoàn ngành giáo dục	25/12/2016	X		Điểm C, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
<b>V Huyện Krông Pắc</b>									
1	Lê Thị Sương	Nữ	20/10/1963	Không có bằng cấp	Giáo viên, Trường Mầm non thị trấn Phước An	01/10/2016	X		Điểm E, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
2	Đình Thị Nha	Nữ	05/5/1964	Sơ cấp đánh máy	Bảo mẫu, Trường Mầm non thị trấn Phước An	01/11/2016	X		Điểm E, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
<b>Tổng cộng có: 19 người</b>									